

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5-VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2026/HS-ST

Ngày: 19/6/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5-VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Trình

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bé Em

Bà Lê Đoàn Thùy Trang

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Vương - Thư ký viên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long tham gia phiên tòa:
Ông Trần Minh Kha- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2026/TLST-HS ngày 06/5/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2026/QĐXXST-HS ngày 08/6/2026 đối với bị cáo:

Võ Thị Kim H, tên gọi khác không; sinh ngày 10/02/1963 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: số C, khu phố I, phường A, tỉnh Vĩnh Long; căn cước công dân số 083163012089; trình độ văn hóa 9/12; nghề nghiệp: buôn bán; dân tộc Kinh; giới tính nữ; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Võ Văn M (đã chết) và bà Trần Thị B (đã chết); bị cáo từng có chồng tên Nguyễn Văn H1 (đã ly hôn); con: **có** một người con sinh năm 1989; tiền án; không; tiền sự: không. Quá trình hoạt động bản thân: Quyết định số 23/QĐ-XPHC ngày 24 tháng 3 năm 2005 Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự quản lý kinh tế và chức vụ Công an tỉnh B (nay là tỉnh Vĩnh Long) xử phạt 350.000 đồng về hành vi vận chuyển, mua bán hàng cấm; Quyết định số 637/QĐ-XPHC Ủy ban nhân dân tỉnh B (nay là tỉnh Vĩnh Long) ngày 30 tháng 3 năm 2018 bị xử phạt 70.000.000 đồng về hành vi sản xuất, buôn bán hàng cấm; Quyết định số 2455/QĐ-XPHC Ủy ban nhân dân tỉnh B (nay là tỉnh Vĩnh Long) ngày 20 tháng 10 năm 2021 bị xử phạt 60.000.000 đồng về hành vi sản xuất, buôn bán hàng cấm.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/01/2026 cho đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Thanh L, sinh năm 1989; nơi cư trú: số C, khu phố I, phường A, tỉnh Vĩnh Long. Có mặt.

2. Bùi Kim L1, sinh năm 1958; nơi cư trú: số C, ấp T, xã P, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt.

3. Trần Thị Xuân H2; nơi cư trú: số C, ấp V, xã V, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt.

4. Bùi Thị Kiên T, sinh năm 1970; nơi cư trú: số A, khu phố M, phường A, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu mua bán thuốc lá điều nhập lậu nhằm mục đích kiếm lời nên ngày 24/10/2025, trong lúc buôn bán cá ngoài chợ P thuộc phường A, tỉnh Vĩnh Long, Võ Thị Kim H hỏi mua 1.490 bao thuốc lá điều nhập lậu gồm: 1000 bao thuốc lá nhãn hiệu SCOTT và 490 bao thuốc lá nhãn hiệu HERO của một người tên Tám L2 (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) với số tiền 22.585.000 đồng, Tám L2 đồng ý bán và hẹn giao cho H ở phòng trọ không số địa chỉ số A, khu phố M, phường A, tỉnh Vĩnh Long của H thuê của Bùi Thị Kiên T.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, trong lúc H đang ở phòng trọ thì có một người nam thanh niên (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở thuốc lá điều nhập lậu đến giao cho H, H trả trước 15.000.000 đồng, số tiền còn lại 7.585.000 đồng H hẹn sau khi bán được thuốc lá sẽ trả, sau đó H đem số thuốc lá vừa mua được vào trong phòng cất giấu.

Ngoài số thuốc lá do H mua, H còn nhận cất giấu 1.440 bao thuốc lá điều nhập lậu, gồm: 1000 bao thuốc nhãn hiệu SCOTT, 420 bao thuốc nhãn hiệu HERO, 20 bao thuốc nhãn hiệu JET cho Trần Thị Xuân H2; 1.490 bao thuốc lá điều nhập lậu, gồm: 500 bao thuốc nhãn hiệu SCOTT, 400 bao thuốc nhãn hiệu HERO, 590 bao thuốc nhãn hiệu JET cho Nguyễn Thanh L và 1.490 bao thuốc lá điều nhập lậu, gồm: 1.100 bao thuốc nhãn hiệu SCOTT, 390 bao thuốc nhãn hiệu HERO cho Bùi Kim L1 tại phòng trọ của H nhằm mục đích buôn bán.

Đến khoảng 17 giờ, ngày 26/10/2025, Đội quản lý thị trường cơ động tỉnh Vĩnh Long phối với Công an phường A, tỉnh Vĩnh Long tiến hành kiểm tra hành chính phòng trọ của H thuê ở phát hiện thu giữ tang vật và chuyển hồ sơ sang Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V xử lý theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: 5.910 bao thuốc lá điều nhập lậu, gồm: 3.600 bao thuốc lá điều nhãn hiệu SCOTT, 1.700 bao thuốc lá điều nhãn hiệu HERO và 610 bao thuốc lá điều nhãn hiệu JET.

Tại văn bản số 206/CVTĐ-2025 ngày 13/11/2025 của H3 xác định: 5.910 bao thuốc lá điều có các nhãn hiệu: SCOTT (3.600 bao), JET (610 bao) và HERO (1.700 bao) đều không có dán tem và in cảnh báo sức khỏe bằng hình và bằng tiếng Việt Nam trên 02 mặt trước và sau của bao thuốc lá. Căn cứ Nghị định 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ về Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, 5.910 bao thuốc lá điều có các nhãn hiệu như trên là thuốc lá điều nhập lậu.

Đối với 5.910 bao thuốc lá điều nhập lậu, gồm: 3.600 bao thuốc lá điều nhãn hiệu SCOTT, 1.700 bao thuốc lá điều nhãn hiệu HERO và 610 bao thuốc lá điều nhãn hiệu JET do có liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định.

Quá trình điều tra, Võ Thị Kim H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị can phù hợp với biên bản làm việc, lời khai của những người có quyền lợi và nghĩa vụ có liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập được.

Qua trình chuẩn bị xét xử vụ án, Nguyễn Thanh L là con của H đã nộp số tiền 7.585.000 đồng thay cho H.

Tại Bản cáo trạng số 35/CT-VKSKV5 ngày 04/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long đã truy tố bị cáo về Tội buôn bán hàng cấm theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo trình bày: thừa nhận hành vi mua thuốc lá điều nhập lậu cất giấu để bán hưởng tiền lời đã bị cơ quan Quản lý thị trường tỉnh V phát hiện quả tang lập biên bản chuyển Cơ quan Điều tra Công an tỉnh V xử lý. Ngoài số thuốc lá của bị cáo mua cất giữ để bán còn cất giữ thuốc lá điều nhập lậu của Nguyễn Thanh L, Trần thị Xuân H2, Bùi Kim L1 với mục đích mua bán. Số thuốc lá bị cáo mua của người thanh niên tên L2 không rõ **họ tên** địa chỉ, bị cáo đã giao tiền được 15.000.000 đồng, còn lại 7.585.000 đồng chưa giao. Bị cáo không khiêu nại đối với các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng người tiến hành tố tụng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thanh L trình bày: anh mua 1490 bao thuốc lá điều nhập lậu của người thanh niên không rõ tên họ địa chỉ cụ thể về cất giấu tại phòng trọ của bị cáo H (mẹ anh) bị cơ quan Quản lý thị trường công an tỉnh V phát hiện bắt giữ như nêu trên và anh đã bị xử phạt vi phạm hành chính. Số với số tiền anh nộp thay cho bị cáo trong vụ án này anh không có yêu cầu gì.

Kiểm sát viên phát biểu luận tội giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị xử lý:

Về hình phạt chính:

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo từ 08 năm đến 09 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp đề nghị áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tích thu tiêu hủy: 5.910 bao thuốc lá điều nhập lậu, gồm: 3.600 bao thuốc lá điều nhãn hiệu SCOTT, 1.700 bao thuốc lá điều nhãn hiệu HERO và 610 bao thuốc lá điều nhãn hiệu JET.

Buộc bị cáo giao nộp số tiền 7.585.000 đồng để nộp Ngân sách Nhà nước.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 7.585.000 đồng Nguyễn Thanh L nộp thay bị cáo để bảo đảm thi hành án.

Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra, họ đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng, sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ là phù hợp quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, đủ cơ sở xác định:

Khoảng 17 giờ, ngày 26/10/2025, Đội Quản lý thị trường cơ động tỉnh V phối với Công an phường A, tỉnh Vĩnh Long tiến hành kiểm tra hành chính phòng trọ không số ở địa chỉ số A, khu phố M, phường A, tỉnh Vĩnh Long do Võ Thị Kim H thuê ở phát hiện H có hành vi tàng trữ 5.910 bao thuốc lá điều nhập lậu nhằm mục đích buôn bán, trong đó của H là 1.490 bao thuốc lá điều nhập lậu gồm: 1000 bao thuốc lá nhãn hiệu SCOTT và 490 bao thuốc lá nhãn hiệu HERO; của Trần Thị Xuân H2 1.440 bao thuốc lá điều nhập lậu, gồm: 1000 bao thuốc nhãn hiệu SCOTT, 420 bao thuốc nhãn hiệu HERO, 20 bao thuốc nhãn hiệu JET; của Nguyễn Thanh L 1.490 bao thuốc lá điều nhập lậu, gồm: 500 bao thuốc nhãn hiệu SCOTT, 400 bao thuốc nhãn hiệu HERO, 590 bao thuốc nhãn hiệu JET và của Bùi Kim L1 1.490 bao thuốc lá điều nhập lậu, gồm: 1.100 bao thuốc nhãn hiệu SCOTT, 390 bao thuốc nhãn hiệu HERO. Ngày 29/10/2025, Đội Quản lý thị trường cơ động tỉnh V chuyển hồ sơ sang Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V để xử lý theo thẩm quyền. Bị cáo nhận thức rõ hành vi đó bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Với ý thức, hành vi và hậu quả đó có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm Tội buôn bán hàng cấm theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý kinh tế và chế độ quản lý của Nhà nước trong kinh doanh đối với các loại hàng hóa, gây rối loạn thị trường hàng hoá trong nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn nơi bị cáo phạm tội đã gây ra tâm lý lo sợ cho quần chúng nhân dân trong lao động, trong sinh hoạt hàng ngày.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự, tuy nhiên bị cáo đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được áp dụng: “người phạm tội thành khẩn khai báo” và bị cáo tự nguyện giao nộp khoản tiền mua bán hàng cấm, bị cáo là người cao tuổi theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi các bị cáo gây ra, xét thấy việc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là điều cần thiết nhằm cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành công dân lương thiện có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[5] Hình phạt bổ sung: bị cáo là người cao tuổi và không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp, áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 5.910 bao thuốc lá điều nhập lậu, gồm: 3.600 bao thuốc lá điều nhãn hiệu SCOTT, 1.700 bao thuốc lá điều nhãn hiệu HERO và 610 bao thuốc lá điều nhãn hiệu JET.

Buộc bị cáo giao nộp số tiền 7.585.000 đồng để nộp Ngân sách Nhà nước.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 7.585.000 đồng Nguyễn Thanh L nộp thay bị cáo để bảo đảm thi hành án.

[7] Lời phát biểu luận tội của kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt, xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp đề nghị áp dụng có phần chưa phù hợp nên được chấp nhận một phần.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Tuy nhiên, bị cáo là người cao tuổi và có yêu cầu miễn án phí hình sự sơ thẩm nên bị cáo được miễn theo quy định tại Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Võ Thị Kim H phạm Tội buôn bán hàng cấm.

1. Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/01/2026.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp, áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 5.910 bao thuốc lá điều nhập lậu, gồm: 3.600 bao thuốc lá điều nhãn hiệu SCOTT, 1.700 bao thuốc lá điều nhãn hiệu HERO và 610 bao thuốc lá điều nhãn hiệu JET.

Buộc bị cáo giao nộp số tiền 7.585.000 (bảy triệu năm trăm tám mươi lăm nghìn) đồng để nộp Ngân sách nhà nước.

Tiếp tục tạm giữ số tiền **7.585.000** (bảy triệu năm trăm tám mươi lăm nghìn) đồng do Nguyễn Thanh L nộp thay bị cáo theo biên lai thu số 0001899 ngày 12/6/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long để bảo đảm thi hành án.

*(Vật chứng hiện Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5-Vĩnh Long quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày **19/6/2026**).*

3. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- VKSND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- VKSND KV5-Vĩnh Long (1b);
- Cơ quan điều tra CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Phòng THA dân sự KV5-Vĩnh Long (1b);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- UBND P. An Hội, tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Bị cáo, NTGTT (5b);
- Bộ phận thi hành án Hình sự (3b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Văn Trình